

Số: **115** /2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2020

**THÔNG TƯ**  
**Quy định về kê khai, nộp phí dịch vụ thanh toán**  
**trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước**

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về kê khai, nộp phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về kê khai, nộp phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng của Thông tư này là các tổ chức thu phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước, bao gồm:

1. Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước;
2. Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
3. Kho bạc Nhà nước quận, huyện, thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 3. Kê khai, nộp phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước**

1. Tổ chức thu phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước thực hiện hạch toán tiền phí thu được vào tài khoản Phí, lệ phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

2. Tổ chức thu phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước thực hiện kê khai, nộp phí theo tháng và quyết toán theo năm theo quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế. Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách trung ương theo chương 018 (Bộ Tài chính), tiêu mục 2652 (Phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước) của Mục lục ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước và ~~Thông tư số 93/2019/TT-BTC~~ ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2020. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Tổ chức thu phí dịch vụ thanh toán trong hoạt động của Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. hnm

#### **Noi nhận:**

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng chủ tịch nước; Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN, Cục Thuế các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KBNN (240 bản). h



\*Đỗ Hoàng Anh Tuấn